

Số: 2372 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quyết định số 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 1550/QĐ-BKHĐT ngày 10/11/2021 công bố cập nhật, sửa đổi nội dung của một số thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định số 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 76/TTr-SKHĐT ngày 29/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Danh mục thủ tục hành chính và Quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

1. Toàn bộ danh mục thủ tục hành chính tại Mục A, Mục B Phụ lục kèm theo Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

2. Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTPVHCC (TTPL).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Xuân Huyền

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP, HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, UBND CẤP HUYỆN TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 2372 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (51 TTHC)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (07 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
I LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (07 TTHC)							
1	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp (1.010010)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)</i>	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thu, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Lệ phí: Không quy định	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
2	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp (1.010023)						

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
3	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền (1.010026)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
4	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (1.010027)				<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử. 		

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
5	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (1.010029)				Lệ phí: Không quy định		
6	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh (1.010030)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT. - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán (1.010031)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ					

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (44 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (44 TTHC)							
1	2.001610 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần. - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
2	2.001583 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên						
3	2.001199 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên						
4	2.002043 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập công ty cổ phần						
5	2.002042 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập công ty hợp danh						

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
6	2.002041 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ					
7	1.005169 .000.00.0 0.H37	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)			<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần</p> <p>- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn.</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC.</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</p>
8	2.002011 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh						
9	2.002010 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
10	2.002009 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		(Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)				
11	2.002008 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên						

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
12	1.005114 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)</i>	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
13	2.002000 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết						
14	2.001993 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân						
15	2.001996 .000.00.0 0.H37	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)						
16	2.002044 .000.00.0 0.H37	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết						
17	2.001992 .000.00.0 0.H37	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết						

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
18	2.001954 .000.00.0 0.H37	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Lệ phí: Không quy định	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
19	2.002070 .000.00.0 0.H37	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)						
20	2.002069 .000.00.0 0.H37	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử		
21	2.002075 .000.00.0 0.H37	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ					

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
22	2.002031 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Trường hợp Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử - Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo: Không được quy định tại Biểu phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Tạm ngừng kinh doanh, chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
23	1.005176 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính						

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
24	2.002072 .000.00.0 0.H37	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.	
25	2.002045 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
26	2.002085 .000.00.0 0.H37	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty				- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần		
27	2.002083 .000.00.0 0.H37	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần		
28	2.002059 .000.00.0 0.H37	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)				- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử		

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
29	2.002060 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần</p> <p>- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn.</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC.</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</p>
30	2.002057 .000.00.0 0.H37	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)						
31	2.002034 .000.00.0 0.H37	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại						
32	2.002032 .000.00.0 0.H37	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần						
33	2.002033 .000.00.0 0.H37	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên						

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	
			Theo quy định	Đã cắt giảm					
34	2.002018.000.00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần	- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.	<p>- Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC.</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.</p>
35	2.002017.000.00.00.H37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)		Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần đối với trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
36	2.002015.000.00.00.H37	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)		Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	
37	2.002029.000.00.00.H37	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)		- Tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo: Lệ phí không quy định	- Tạm ngừng kinh doanh: Được miễn lệ phí		

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
38	2.002023 .000.00.0 0.H37	Giải thể doanh nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 02 đường Hoàng Văn Thụ, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Miễn lệ phí (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ http://dangkykinhdoanh.gov.vn .	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 47/2019/TT-BTC. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.
39	2.002022 .000.00.0 0.H37	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án						
40	2.002020 .000.00.0 0.H37	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh						
41	2.002016 .000.00.0 0.H37	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)		Miễn lệ phí (Thông tư số 47/2019/TT-BTC)		
42	2.000368 .000.00.0 0.H37	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường						
43	2.000375 .000.00.0 0.H37	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội						
44	2.000416 .000.00.0 0.H37	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			Lệ phí: Không quy định		

Phần II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (05 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm				
I LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH (05 TTHC)								
1	1.001612.000 .00.00.H37	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(Theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 13/9/2021)</i>	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.	50.000 đồng/lần	- Tiếp nhận hồ sơ và trả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT. - Nghị quyết số 23/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan, tổ chức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
2	2.000720.000 .00.00.H37	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh						
3	2.000575.000 .00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh						
4	1.001570.000 .00.00.H37	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh						
5	1.001266.000 .00.00.H37	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh						

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ
HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP, HỘ KINH DOANH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ,
UBND CẤP HUYỆN TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 2372 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (38 TTHC)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (33 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp (33 TTHC)	
01	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”
02	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	
03	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	
04	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
05	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
06	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	
07	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	
08	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	
09	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	
10	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	
11	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	
12	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
13	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”
14	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
15	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	
16	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	
17	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
18	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	
19	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	
20	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
21	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	
22	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
23	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	
24	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
25	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	
26	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	
27	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	
28	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	
29	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	
30	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
31	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	
33	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (05 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh (05 TTHC)	
01	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	
02	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
03	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
04	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	
05	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Các cụm từ viết tắt:

- Thủ tục hành chính: TTHC
- Công chức Một cửa: CCMC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp: HTTTQG về ĐKDN
- Đăng ký doanh nghiệp: ĐKDN
- Phòng Đăng ký kinh doanh: Phòng ĐKKD
- Mã số doanh nghiệp: MSDN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: GCNĐKDN
- Giấy xác nhận thông báo thay đổi nội dung Đăng ký kinh doanh: Giấy xác nhận

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (33 TTHC)

I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (33 TTHC)

1. Nhóm 12 TTHC (thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”), gồm:

- 1.1. Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp**
- 1.2. Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp**
- 1.3. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)**
- 1.4. Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)**
- 1.5. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh**
- 1.6. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác**
- 1.7. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế**
- 1.8. Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp**

1.9. Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)

1.10. Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp

1.11. Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường

1.12. Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 01 ngày làm việc x 08 giờ = 08 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD.	CCMC tại TTPVHCC	1,5 giờ	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	0,5 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, nhập thông tin trên HTTTQG về ĐKDN: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin trong hồ sơ ĐKDN vào HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD ký phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa đủ, chưa hợp lệ thì đề xuất lãnh đạo phòng ban hành thông báo yêu cầu người nộp hồ sơ bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định. - Chuyển hồ sơ đã xử lý cho Lãnh đạo phòng ĐKKD.	Chuyên viên Phòng ĐKKD	02 giờ	
B4	- Xem xét xử lý hồ sơ. - Quyết định.	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	01 giờ	
B5	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/ CCMC tại TTPVHCC	01 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B6	- Thống kê, theo dõi. - Trả kết quả giải quyết.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			08 giờ	

2. Nhóm 17 TTHC (thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”), gồm:

2.1. Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền.

2.2. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2.3. Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

2.4. Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh.

2.5. Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).

2.6. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh.

2.7. Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.

2.8. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh).

2.9. Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

2.10. Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2.11. Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết.

2.12. Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

2.13. Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân.

2.14. Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết.

2.15. Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết.

2.16. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh).

2.17. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần).

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD.	CCMC tại TTPVHCC	04 giờ	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, nhập thông tin trên HTTTQG về ĐKDN: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin trong hồ sơ ĐKDN vào HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD ký phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa đủ, chưa hợp lệ thì đề xuất Lãnh đạo phòng ban hành thông báo yêu cầu người nộp hồ sơ bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định. - Chuyển hồ sơ đã xử lý cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD.	Chuyên viên Phòng ĐKKD	04 giờ	
B4	- Xem xét xử lý hồ sơ. - Quyết định.	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B5	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/ CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B6	- Thống kê, theo dõi. - Trả kết quả giải quyết.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			16 giờ	

3. Nhóm 04 TTHC (thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”), gồm:

3.1. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại.

3.2. Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần.

3.3. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

3.4. Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội.

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD	CCMC tại TTPVHCC	04 giờ	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, nhập thông tin trên HTTTQG về ĐKDN: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin trong hồ sơ ĐKDN vào HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD ký phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa đủ, chưa hợp lệ thì đề xuất Lãnh đạo phòng ban hành thông báo yêu cầu người nộp hồ sơ bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định. - Chuyển hồ sơ đã xử lý cho Lãnh đạo phòng ĐKKD.	Chuyên viên Phòng ĐKKD	08 giờ	
B4	- Xem xét xử lý hồ sơ. - Quyết định.	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	04 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B5	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/CCMC tại TTPVHCC	04 giờ	
B6	- Thống kê, theo dõi. - Trả kết quả giải quyết.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (05 TTHC)

I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG HỘ KINH DOANH (05 TTHC)

1. Nhóm 05 TTHC, gồm:

1.1. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh.

1.2. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh.

1.3. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

1.4. Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh.

1.5. Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh.

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và thu lệ phí, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch.	CCMC cấp huyện	02 giờ	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản và chuyển đến Bộ phận Một cửa cấp huyện để thông báo cho người nộp hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: thực hiện các nội dung theo yêu cầu của thủ tục quy định. - Trường hợp hồ sơ không giải quyết: Ban hành thông báo không giải quyết hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ quá hạn giải quyết: Ban hành Thông báo thời hạn trả kết quả lần sau và văn bản xin lỗi của cơ quan, tổ chức làm quá hạn giải quyết cho người nộp hồ sơ.	Công chức Phòng Tài chính - Kế hoạch	08 giờ	
B4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch	02 giờ	
B5	Đóng dấu, chuyển hồ sơ cho Bộ phận Một cửa cấp huyện	Công chức Phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 giờ	
B6	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC cấp huyện	1,5 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			16 giờ	

Phụ lục III
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 2372 /QĐ-UBND ngày 06 /12/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (18 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
01	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cơ quan thuế (Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”)
02	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	
03	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	
04	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	
05	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	
06	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
07	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	
08	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	
09	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	
11	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	
10	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	
12	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
13	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
14	Giải thể doanh nghiệp	
15	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	
16	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
17	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cơ quan thuế (Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”)
18	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Các cụm từ viết tắt:

- Thủ tục hành chính: TTHC
- Công chức Một cửa: CCMC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp: HTTTQG về ĐKDN
- Đăng ký doanh nghiệp: ĐKDN
- Phòng Đăng ký kinh doanh: Phòng ĐKKD
- Mã số doanh nghiệp: MSDN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: GCNĐKDN
- Giấy xác nhận thông báo thay đổi nội dung ĐKDN: Giấy xác nhận

1. Nhóm 13 TTHC (Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”), gồm:

1.1. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân

1.2. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên

1.3. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên

1.4. Đăng ký thành lập công ty cổ phần

1.5. Đăng ký thành lập công ty hợp danh

1.6. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

1.7. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính

1.8. Thông báo lập địa điểm kinh doanh

1.9. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty

1.10. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty

1.11. Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)

1.12. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

1.13. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Xem xét, tiếp nhận hồ sơ (nhập thông tin tiếp nhận trên HTTTQG về ĐKDN), in giấy Biên nhận (02 bản, người nộp HS 01 bản và lưu kèm HS 01 bản). - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B2	Phân công và chuyển hồ sơ cho Công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B3	Thẩm định, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin nội dung ĐKDN và tải Hồ sơ lên HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì dự thảo nội dung yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng ban hành Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên Phòng ĐKKD	05 giờ	
B4	Xem xét phê duyệt: - Nếu hồ sơ hợp lệ thì: chuyển thông tin sang cơ quan thuế (thao tác chuyển thông tin trên HTTTQG về ĐKDN) để được cấp MSDN. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì: In, ký Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ và chuyển Thông báo cho Công chức xử lý.	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B5	Tiếp nhận, phản hồi MSDN (gửi, nhận tự động trên HTTTQG về ĐKDN)	Cơ quan thuế	08 giờ	
B6	Xem xét phê duyệt (sau khi cơ quan thuế phản hồi MSDN): - Ký GCNĐKDN. - Chuyển kết quả (GCNĐKDN).	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	01 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B7	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	

2. Nhóm 03 TTHC (Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”), gồm:

2.1. Giải thể doanh nghiệp

2.2. Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án

2.3. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Xem xét, tiếp nhận hồ sơ (nhập thông tin tiếp nhận trên HTTTQG về ĐKDN), in giấy Biên nhận (02 bản, người nộp HS 01 bản và lưu kèm HS 01 bản). - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B2	Phân công và chuyển hồ sơ cho Công chức được phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B3	Thẩm định, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin nội dung ĐKDN và tải Hồ sơ lên HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì dự thảo nội dung yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng ban hành Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên Phòng ĐKKD	12 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B4	Xem xét phê duyệt: - Nếu hồ sơ hợp lệ thì: chuyển thông tin sang cơ quan thuế (thao tác chuyển thông tin trên HTTTQG về ĐKDN) để được thông tin xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì: In, ký Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ chuyển Công chức xử lý.	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B5	Tiếp nhận, phản hồi thông tin hoàn thành nghĩa vụ thuế	Cơ quan thuế	16 giờ	
B6	Xem xét phê duyệt (Sau khi cơ quan thuế phản hồi): - Ký Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động. - Chuyển kết quả (Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động) cho Công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B7	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/ CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			40 giờ	

3. Nhóm 02 TTHC (Thực hiện theo cơ chế “4 tại chỗ”), gồm:

3.1 Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương

3.2 Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi

nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính

***Trường hợp 1:**

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, tiếp nhận hồ sơ (nhập thông tin tiếp nhận trên HTTTQG về ĐKDN), in giấy Biên nhận (02 bản, người nộp HS 01 bản và lưu kèm HS 01 bản). - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD. 	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B2	Phân công và chuyển hồ sơ cho Công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B3	<p>Thẩm định, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin nội dung ĐKDN và tải Hồ sơ lên HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì dự thảo nội dung yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng ban hành Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định. 	Chuyên viên Phòng ĐKKD	05 giờ	
B4	<p>Xem xét phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ hợp lệ thì: chuyển thông tin sang cơ quan thuế (thao tác chuyển thông tin trên HTTTQG về ĐKDN) để được cấp MSDN. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì: In, ký Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ và chuyển Thông báo cho Công chức xử lý. 	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B5	Tiếp nhận, phản hồi MSDN (gửi, nhận tự động trên HTTTQG về ĐKDN)	Cơ quan thuế	08 giờ	
B6	<p>Xem xét phê duyệt (sau khi cơ quan thuế phản hồi MSDN):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ký GCNĐKDN. - Chuyển kết quả (GCNĐKDN). 	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	01 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B7	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	

* **Trường hợp 2:** Trường hợp Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh:

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Xem xét, tiếp nhận hồ sơ (nhập thông tin tiếp nhận trên HTTTQG về ĐKDN), in giấy Biên nhận (02 bản, người nộp HS 01 bản và lưu kèm HS 01 bản). - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng ĐKKD.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	02 giờ	
B2	Phân công và chuyển hồ sơ cho Công chức được phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B3	Thẩm định, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin nội dung ĐKDN và tải Hồ sơ lên HTTTQG về ĐKDN, trình Lãnh đạo Phòng ĐKKD phê duyệt. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì dự thảo nội dung yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng ban hành Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên Phòng ĐKKD	12 giờ	
B4	Xem xét phê duyệt: - Nếu hồ sơ hợp lệ thì: chuyển thông tin sang cơ quan thuế (thao tác chuyển thông tin trên HTTTQG về ĐKDN) để được thông tin xác nhận doanh nghiệp đã hoàn thành nghĩa vụ thuế. - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì: In, ký Thông báo yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, sửa đổi hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	chuyển Công chức xử lý.			
B5	Tiếp nhận, phản hồi thông tin hoàn thành nghĩa vụ thuế	Cơ quan thuế	16 giờ	
B6	Xem xét phê duyệt (Sau khi cơ quan thuế phản hồi): - Ký Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động. - Chuyển kết quả (Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động) cho Công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng ĐKKD	02 giờ	
B7	- Đóng dấu: GCNĐKDN/Thông báo. - Thống kê, nhập danh mục lưu hồ sơ ĐKDN.	Chuyên viên Phòng ĐKKD/ CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			40 giờ	